

Từ Đồng Bằng Trị Thiên Đến Húi Rừng Phi Châu

Thái Công Tụng

Vào thời đệ nhị thế chiến, tôi là học sinh trường tiểu học tại một huyện vùng gò đồi của đồng bằng duyên hải Trị Thiên. Ngoài một giải đất phù sa hẹp, chạy dọc theo những dòng sông ngắn phát xuất từ giãy Trường Sơn thì toàn những dãy đồi bát úp nghèo nàn, với rừng cây thứ sinh cao vài mét, có nơi thảo nguyên với cỏ tranh. Gần phía chân núi thì đó là thiên đàng hạ giới về sự đa dạng muông thú: cọp, beo, hươu, nai, chim công, trĩ, gà rừng, heo rừng. Cọp thường hay núp trong các vùng cỏ tranh bắt người, bắt súc vật. Khí hậu vùng quê tôi thì khắc nghiệt: mùa hè gió Lào thổi nóng khô đất, khô cây; mùa đông, gió lạnh rìn rít chưa kể lụt lội. Bệnh tật thì sốt rét hoành hoành, vì lúc đó, không có thuốc thang.

Quê tôi thời đó 1940 nghèo lắm. Chúng tôi đi học không guốc không giày. Rất ít nhà gạch. Lúc đó chiến tranh thế giới bùng nổ, Pháp thua trận với Đức; thống chế Pétain lãnh đạo nước Pháp. Riêng ở Đông Dương thì Pháp vẫn cai trị và học sinh khi đứng chào cờ thường hát bài sau đây mà tôi chỉ nhớ lõm bõm mấy câu:

*Maréchal, nous voilà
Devant toi, le sauveur de la France*

và cũng hát bài quốc ca Việt Nam, còn gọi là Đẳng Đàn Cung:

*Kìa, núi vàng bể bạc
Có sách Trời, sách Trời định phần
Một dòng ta, gầy Non Sông vững chặt
Đã ba nghìn sáu trăm năm
Bắc Nam gồm một nhà:
Con Hồng, cháu Lạc
Văn Minh đào tạo
Màu gấm hoa càng đượm
Rạng về dòng giống Tiên Long*

Bài thơ sau đây của nhà thơ Nguyễn Duy (có trình đọc thơ ở New York và vài nơi khác) vừa hiện thực, vừa châm biếm cho thấy một làng mạc thuở ấy:

*Làng tôi xưa toàn nhà tranh vách đất
Bãi tha ma không một cái má xây
Mùa gặt hái rơm nhiều thóc ít
Lũ trẻ chúng tôi vầy đất tối ngày
Thuở đến trường cũng đầu trần chân đất
Chữ viết loằng ngoằng củ sắn ngọn khoai
Thầy giáo giảng dạy rằng
Nước ta giàu lắm!
Lớp lớp trẻ con cứ thế học thuộc bài!
(Đánh Thức Tiềm Lực)*

Từ một đồng bằng nhỏ bé, 'quê em nghèo cát trắng, ruộng nghèo không đủ thóc, vườn nghèo nông tằm thưa, ngõ buồn màu hoang loạn' (nhạc Đan Thọ), thì cũng không ngờ vào thập niên 1980, tôi đã lận lội nhiều nơi ở châu Phi. Châu Phi? Đúng thế! Cũng không ngờ vì lúc học ở Trung học tại trường Quốc Học Huế, năm Đệ Nhị (lớp 11) chương trình Địa lý học về Việt Nam, năm Đệ Nhất (tức là lớp 12 sau này), chương trình Địa lý chỉ có học về các cường quốc kinh tế chứ không học về Phi Châu nên cũng chẳng để ý gì về Phi Châu, ngoại trừ khi đọc báo có thấy tên lực sĩ như Abelee Bikila của Kenya đoạt giải chạy Marathon nhiều lần.

[YouTube Tình Quê Hương của NS Đan Thọ, CS Lê Thu ca](#)

Tôi có dịp đi làm chuyên viên nông nghiệp ở nhiều xứ lục địa Phi Châu, nào **Đông Phi** như Rwanda, nào **Tây Phi** như Guinée Conakry, Guinée Bissau, nào **miền Sahel** ở Nam Sahara như Niger, Mali.

Khi nói đến châu Phi, ý niệm đầu tiên của mọi người là nóng, nóng, mặt trời. Thực ra, Phi Châu cũng có nhiều vùng khí hậu mát mẻ lắm như các cao nguyên xứ Ethiopie, các cao nguyên Kenya, Rwanda, Burundi trồng và xuất cảng nhiều cà phê, nhưng cũng có nhiều xứ nóng cháy sa mạc, gió sa mạc thổi từng cơn mù mịt, bụi lốc mù trời như ở các xứ nam sa mạc Sahara. Nhưng hãy nói đến dự án tôi làm đầu tiên ở **Rwanda** vào năm 1982.

Rwanda là một xứ nhỏ, nằm trên đường xích đạo, gần các xứ như **Kenya, Uganda**. Muốn đến xứ này, máy bay dù là Air France hay Sabena đều đáp xuống trạm đầu tiên là Nairobi ở Kenya. Thông thường, máy bay rời Paris lúc nửa đêm để đến Nairobi lúc 8 giờ sáng. Hành khách xuống Nairobi rất nhiều vì có nhiều dân du lịch đi thăm muông thú. Sau đó, máy bay tiếp tục đi Kigali là thủ đô xứ Rwanda. Dự án tôi làm ở tận miền bắc xứ Rwanda, giáp ranh với **Uganda**. Mục đích của dự án là biến cải một vùng hoang vu, có vài con suối chảy, có vài chỗ đầm lầy, nơi trú ẩn di chuyển của sư tử, hươu sao, nai, ngựa rằn thành một vùng



trồng lúa, có hệ thống tưới tiêu, phân phát đất cho dân nghèo không ruộng nương; thoát đầu phải xây đập nước nhỏ ngăn suối, đào kênh mương tưới, tiêu sau khi đã làm bản đồ địa hình tỷ lệ xích lớn, phóng nọc, nhắm hàng trước khi đào kinh rồi đến phát đất, rồi đến chỉnh trang khu vực, hướng dẫn nông dân Phi châu trồng lúa và thu hoạch. Đó là một dự án huy động nhiều chuyên viên Canada, riêng tôi lo phần nông nghiệp; tôi có du nhập một giống lúa năng suất cao và hướng dẫn nông dân

trồng lúa với kỹ thuật như bón phân, tưới ruộng theo thời kỳ sinh trưởng. Một nhà báo Canada, trong tờ Le Devoir ở Montreal, năm 1986, có nhắc đến dự án này với tên tôi, trong một thiên phóng sự về Phi Châu. Các bạn nào học Pháp vẫn có dịp ôn lại Pháp văn cho vui, trong bài báo tựa đề '*De l'université à la rizière*':

"Une région fortement marécageuse coincée entre les vastes savanes herbeuses du Parc National de l'Akagera (où s'ébattent lions, antilopes et buffles) et les collines ondoyantes de la frontière ougandaise. Un vrai projet pour faire vibrer l'âme des coopérants canadiens toujours sollicités par le vertige qu'inspire l'appel des grands espaces vierges... Pourtant ce fut un coopérant d'origine vietnamienne 'Oncle Thai' qui réussit à implanter une variété de riz particulièrement résistante aux parasites après l'échec des emblavures et des plants de pomme de terre".

Sau này tôi được biết nông dân cứ gọi tên giống lúa ấy là '*Oncle Thai*'. Âu cũng là một an ủi tinh thần lớn. Chính anh **Trần Văn Đạt** (CN khoá 5) lúc đó đang làm ở Burkina Fasso (tên cũ là Haute Volta) có sang Rwanda làm tham vấn viên (consultant) cho FAO và có đến thăm dự án này. Xứ Rwanda, tôi ở đó đến 2 lần vì mấy năm sau đó, vào năm 1988, tôi cũng có dịp đi làm cho một dự án ở Ruhengeri, gần chỗ khỉ giả nhơn (gorila) ở, nên cũng đã có dịp lội bộ vào khu rừng tre này thăm khỉ giả nhơn. Ở Rwanda, bản thân tôi đã gặp anh **Châu Tâm Luân** làm cho Tổ chức Lao Động Quốc Tế ở Kigali, sau qua làm Madagascar, cũng như ông **Trần Lưu Cung**, có lúc làm Thứ Trưởng Giáo dục Kỹ Thuật, Bộ Giáo Dục (trào ông **Ngô Khắc Tĩnh** làm **Tổng Trưởng**) làm tham vấn viên cho World Bank. Cũng tại Rwanda, tôi cũng gặp anh **Nguyễn Tiến Đức** lo về Y tế Công Cộng (Public Health) cho USAID. Sau Rwanda, anh Đức cũng làm bên Somalie, nhưng bỏ dở về lại Mỹ vì xứ đó bạo loạn.

Phi Châu có 3 vùng:

1- Một vùng gồm **nhiều xứ nói tiếng Pháp** như Sénégal, Togo, Mali, Burkina-Fasso, Cộng Hoà Trung Phi (xứ của **Jean-Bedel Bokassa**),

Niger v.v. là các xứ thuộc địa cũ của Pháp và các xứ như Rwanda, Burundi, Cộng Hoà Zaire là các cựu thuộc địa của Bỉ.

2- Một vùng gồm **các xứ nói tiếng Anh** như Nigeria, Kenya, Tanzania, Uganda vì đây là các xứ cựu thuộc địa của Anh.

3- Một vùng có những xứ như Angola, Mozambique **nói tiếng Bồ (Portugal)**: đó là những thuộc địa cũ của Bồ Đào Nha.

Tuy vậy trong bất cứ một xứ nào ở Phi châu cũng có nhiều bộ lạc có ngôn ngữ khác nhau, cho nên họ dùng chuyển ngữ chung để thông đạt: tiếng Pháp hoặc tiếng Anh. Trong một xứ thì tổng thống thuộc chủng tộc này, tổng trưởng thuộc chủng tộc khác, nên nói chuyện với nhau phải sử dụng chung một chuyển ngữ là tiếng Pháp hay tiếng Anh.

Trong những dịp đi làm việc đây đó ở Phi châu, tôi có dịp gặp (hoặc được nghe nói) nhiều chuyên viên Việt Nam đủ mọi ngành sau tháng tư đen: giáo dục, kinh tế, lao động, và ngân hàng.

Tôi cũng có dịp đi làm ở phía Tây Phi gồm các xứ nói tiếng Pháp. Phía này thì đông người Việt hơn. Nói đến người Việt ở Phi Châu, phải đề cập đến các quán cơm Việt Nam; nhiều nhất là ở Abidjean (**Côte d'Ivoire**); mở niên giám điện thoại thành phố này ra thì có nhiều quán ăn như Le Haiphong, Le Hanoi, Le Namđịnh. Các thủ đô như **Bamako (Mali)**, **Dakar (Sénégal)**, **Niamey (Niger)** đều có quán cơm Việt Nam do nhiều người Việt ở Pháp qua đó làm ăn, rất phát đạt. Đặc biệt về Canh nông, khi xứ Cote d' Ivoire lập nhiều nhà máy đường thì cũng có một số chuyên viên Việt Nam trước làm cho Công Ty Đường Việt Nam qua đó, trong số ấy, có một thầy cũ của Trung tâm Giáo dục Nông Nghiệp, môn Biến chế thực phẩm là anh **Võ Ngọc Trước**. Ông **Nguyễn Tấn Nam** trước Tổng Giám Đốc Công Ty đường Việt Nam cũng sang làm ngành mía đường bên xứ này rất lâu.

Ở Sénégal, thủ đô Dakar, có ông **Bùi Hữu Tuấn**, trước Đồng lý văn phòng Bộ Công Chánh. Ông Tuấn có làm nghiên cứu dự án xa lộ Đông Tây cho Phi Châu. Xa lộ này nhằm mục đích nối liền các xứ từ Soudan bên Ấn Độ Dương sang tận Senegal bên Đại Tây Dương

xuyên qua các xứ như Tchad, Niger, Burkina Fasso, Mali. Cũng ở Senegal, có ông **Tôn Thất Trình** có thời làm Tổng Trưởng Canh Nông. Bên Cameroun, có ông **Dương Kích Nhưỡng** có thời làm Tổng Trưởng Bộ Công Chánh; cũng phải kể ông **Phạm Hữu Vĩnh**, trước làm Tổng Thư Ký Bộ Công Chánh sau có lúc làm ở Algérie; tại Mali và Burkina Fasso, có ông **Đoàn Minh Quan** với chức vụ sau cùng là Thứ Trưởng Bộ Nông Nghiệp, sang làm cho World Bank về Khuyến Nông và sau qua làm ở Madagascar. Ông Quan bị tù cải tạo ở Quảng Ninh 3 năm, sau đó vượt biên qua Indonesia trước khi qua Mỹ. Ở Mauritanie, có ông **Nguyễn Văn Chiểu** có lúc làm Giám Đốc Nha Hoả Xa, Bộ Công Chánh Việt Nam Cộng Hoà, sau 1975 làm cố vấn xây dựng hải cảng tại xứ này.

USAID có nhiều dự án phát triển nông nghiệp tại Sénégal và vì đây là một xứ có chuyển ngữ là tiếng Pháp nên họ thường tuyển dụng chuyên viên Việt, đúng hơn là người Mỹ gốc Việt. Tôi gặp ở đây các anh **Lê Nguyên Khôi, Nguyễn Thế Thiệu, Francis Càn**, là các bạn làm trong ngành Nông nghiệp ở Saigon năm xưa. Tôi được biết ở Sénégal còn có nhiều bạn khác làm ở các dự án tại nhiều địa phương khác nhau như **Hồ Hán Dân** làm dự án trâu sữa ở Saint Louis phía Bắc Dakar. Trong một dịp đi công tác ghé xứ Nigeria năm 1987, tôi có dịp ghé thăm Ibadan là trụ sở Trung tâm nghiên cứu hoa màu nhiệt đới (**International Institute of Tropical Agriculture**) nên lúc đó được anh **Nguyễn Văn Ngưu** chỉ dẫn tận tình và đưa đi thăm (sau này, anh **Ngưu, làm cho FAO ở Rome**). Tại Gambia một xứ nhỏ nằm giữa xứ Sénégal, có chị **Trần Thị Cẩm Tuyền** làm cho Peace Corps; lúc đó Đại sứ Mỹ là một phụ nữ da đen.

Năm 1992, tôi làm cho một dự án nông nghiệp ở **Mali**. Đây là một xứ Hồi giáo, nên nhiều chuyên viên Mali thỉnh thoảng ngừng xe, trải chiếu, rửa tay và khăn vái phía mặt trời. Xứ này thiếu nước mà cứ rửa tay liên hồi! Khi chào từ giã, thay vì nói Au revoir, thì họ trả lời **Inshala**, có nghĩa là **Si Dieu le veut!** Trong thời gian tôi làm ở Mali, tại Segou, có một phái đoàn chuyên viên nông nghiệp của một xứ lân cận là **Burkina Fasso** đến thăm dự án tôi làm, họ thấy tôi là người Việt nên họ nói giáo sư

của họ cũng là người Việt, đúng hơn là người Pháp gốc Việt, đó là anh **Đỗ Cao Thiện** dạy học ở Burkina Fasso. (mà anh **Đỗ Cao Thiện là sinh viên của tôi ở Trung Tâm Giáo Dục Nông Nghiệp Saigon**)

Lúc sang Niger, vào một quán cơm Việt Nam dò hỏi tin tức người Việt ở Niamey, bà chủ quán nói có một ông dạy đo đất và cho số phone. Tôi đoán chắc trước kia có làm ở Tổng Nha Điền Địa. Linh tính cho tôi biết, thế mà đúng. Tôi liền điện thoại, tự giới thiệu, thì đầu giây bên kia nói **'tôi với anh cùng học Áp chiến lược ở Thị Nghè'**. Đó là anh **Cao Thái Hưng**, định cư ở Pháp. Cũng ở xứ Niger, tôi có đến thăm anh **Nguyễn Hữu Quyền**, làm cho cơ quan nghiên cứu nông nghiệp ICRISAT (**International Crops Research Institute Semi Arid Tropics**). Cũng nghe nói có một số chuyên viên nông nghiệp làm ở Zaire, trong đó có anh **Nghiêm Xuân Đài**.

Tại Phi Châu cũng có các chuyên viên Việt Nam tốt nghiệp bên Âu Châu (**Bỉ, Pháp, Thụy Sĩ**), tốt nghiệp xong, không về nước, qua châu Phi làm việc. Các nước Phi Châu thường thích các chuyên gia Việt Nam hơn vì nhiều lý do: cùng xuất phát từ những nước chậm tiến, hiểu và thông cảm vấn đề hơn, còn các chuyên viên da trắng có vẻ trịch thượng, ta đây, kẻ cả, và vẫn còn giữ hội chứng **'thực dân'** như cũ (**Bỉ, Pháp**).

Còn phải kể thêm nhiều phụ nữ Việt Nam, lấy chồng là người Phi Châu trước kia đi lính trong đoàn quân viễn chinh Pháp, nay rải rác bên Phi Châu. Tại Dakar, một hôm đang đi công tác tại đó, tôi đang đọc báo địa phương, tình cờ đang lướt qua tờ báo thấy các chữ **Dalat, Saigon, Gia Định**, tôi càng chú ý đọc thêm mới hay **tác giả bài báo là một phụ nữ lai giữa Phi và Việt, và viết ra câu chuyện trên, phỏng theo chuyện do bà ngoại kể chuyện lại**. Bà phụ nữ lai này nói được tiếng Việt, nhờ bà ngoại! Ở Bamako, Mali, **có nhiều người Phi-Việt (cha Phi châu, mẹ Việt) làm lớn** như chủ nhiệm một tờ báo thủ đô, giám đốc Thông tấn xã Mali. Người cha, chết rồi, bà mẹ còn sống và tôi có đến thăm. Cộng Hoà Trung Phi có **Tổng Thống Bokassa**, trước kia đi lính cho Pháp ở Việt Nam, có vợ Việt và có con gái để tại Việt Nam tên là Martine, sau này, làm Tổng Thống, nhờ Toà Đại sứ Pháp ở

Saigon tìm giùm mới khám phá ra Martine: người kiếm ra đầu tiên không phải là Martine con gái của Bokassa, mà phải kiếm thêm lần sau mới là chính con Bokassa. Đi máy bay Air Afrique từ Phi châu qua Paris, nếu gặp người Phi châu mà nước da đen rất nhạt thì xác suất người đó có dòng máu Việt trong người khá lớn! (**tôi đã hỏi tình cờ như vậy trong máy bay, thế mà đúng**).

Cũng cần đề ý về phương diện tài chánh, nhiều xứ Phi Châu nói tiếng Pháp đều sử dụng một đơn vị tiền tệ chung gọi là CFA (**communauté financière africaine**) để hoán chuyển với đồng quan Pháp. Tiện lợi lắm vì cùng tiền đó xài cho nhiều xứ (**Mali, Niger, Sénégal, Cote d'Ivoire, Tchad, Gabon**). Vì hoán chuyển được với ngoại tệ mạnh nên buôn bán, giao thương rất tiện lợi.

Các xứ Phi Châu có nhiều tài nguyên thiên nhiên: xứ **Niger** có nhiều mỏ uranium, mà không có chất này thì không có chất liệu cho các nhà máy điện nguyên tử, xứ **Gabon** thì nhiều dầu hoả và hơi đốt ngoài thêm lục địa, xứ **Côte d'Ivoire** thì sản xuất nhiều cây cacao làm chocolate, **Mali** thì có dầu hoả trắng tức bông vải xuất cảng sang Pháp; **Guinée-Conakry** có nhiều mỏ bauxite trên đất đỏ, nguyên liệu làm ra chất nhôm mà không có nhôm thì không sản xuất máy bay được. **Zaire** và **Cộng Hoà Trung Phi** thì có mỏ hạt xoàn. Trung Quốc hợp tác với Mali làm nhiều nhà máy kéo sợi bông vải, chuyên viên Trung Quốc đấu thầu nhiều dự án rất rẻ nên dễ trúng thầu vì lương kỹ sư, lương nhân viên rất thấp. Trẻ con trong làng gặp tôi tưởng là người Tàu nên nhao nhao hỏi **'nĩ hảo, nĩ hảo'**? (**tiếng quan thoại tương ứng với How are you?**)



Bầy linh dương

Các dự án Trung Quốc đấu thầu trúng thường là các dự án xây đường sá như ở

Rwanda, dự án đào giếng cấp nước sinh hoạt như ở Mali. Các chuyên viên Trung Quốc tới đây thì việc đầu tiên là làm hàng rào, không tiếp xúc với ai; có thể là đường lối Cộng sản sợ ô nhiễm văn hoá Tây phương; đi chơi thì đi theo đoàn 2, 3 người để dễ kiểm soát lẫn nhau.

Đã nói về Phi Châu là phải nói đến nhiều loài thú hoang dã như **Kenya** có sư tử, hươu, ngựa rằn, trâu nước, heo rừng, trâu rừng; **Rwanda** có loài gorila sống trên các vùng núi cao, ở đây đã có một phụ nữ Mỹ từng sống một mình trong rừng già với loài gorila nhiều năm và là chủ đề một cuốn phim '**Gorila in the mist**'. Đây chính là loại du lịch hấp dẫn rất nhiều du khách Âu Châu. Chỉ tiếc là nhiều xứ loạn lạc liên miên nên du khách là đối tượng của nhiều vụ khủng bố chứ không đây là một ngành dịch vụ có nhiều tiềm năng của châu Phi.

Tục ngữ ta có câu "*đi một ngày đàng, học một sàng khôn*"; những gì học ở trường học giúp ta có một vốn liếng căn bản về học vấn, nhưng khi ra đời, chung đụng với đủ mọi người, cấp bậc khác nhau ở Phi Châu, từ ông

préfet (**tỉnh trưởng**) khó tính đến cán bộ lem nhem, mỗi xứ có tập tục riêng, văn hoá riêng thì khoa học chuyên môn không đủ tính linh động, thích nghi, hoà đồng, tức các '**soft skill**' rất quan trọng; giữa các '**hard skill**' và '**soft skill**' có tương quan chặt chẽ trong khi làm việc; tuy nhiên, điều quan trọng là trong những ngày tháng ở Phi Châu, nếu gặp được người Việt dù trẻ, già mà nói với nhau bằng tiếng nói của quê hương, "*tiếng nước tôi, bốn ngàn năm rông rã buồn vui*" thì rất sung sướng, mà nếu có những người cùng nói '**mô, tê, răng, rứa**' thì càng cảm động hơn, vì được nghe lại tiếng của *lời mẹ ru, ru mây vào hồn*.

Thái Công Tụng

BPT cảm ơn GS Thái Công Tụng bài viết thật chi tiết về các xứ Phi Châu. Ngoài ra, còn nói về những ông Dương Kích Như, cựu Tổng Trưởng Bộ Công Chánh, ông Bùi Hữu Tuấn, trước cựu Đồng Lý Văn Phòng, sau cựu Tổng Trưởng Bộ Công Chánh, ông Phạm Hữu Vĩnh, cựu Tổng Thư Ký Bộ Công Chánh và rất nhiều cựu quan chức của Việt Nam Cộng Hòa xưa, sang Phi Châu làm việc.

CÓ NHỮNG NGƯỜI...

*Có những người đẹp tựa Thái sơn,
Uống chén đời cay như uống nước,
Xả thân trong cát bụi tanh nồng,
Vẫn giận đời mình chưa thành chim quốc
quốc,*

*Vắt hồn nhỏ máu khóc non sông!
Vẫn giận đời mình chưa thành thân cây
đuốc,*

*Đốt bùng bóng tối sáng nhân gian!
Ôi thương quá những bạn bè thân thuộc,
Lòng vẫn trong dù nước đục tận nguồn.
Cuộc đời xem như làn khói thuốc,
Áo sờn dép nát vẫn bình sinh...*

*Trước bạo lực không cúi đầu nhường
bước,*

*Đời chua ngoa khinh bạc nét môi cười...
Trong sơ xuất một quân cờ lỗi nước,
Đành bẽ bàng xa mã phải tàng thân...
Nhưng loài Kinh ngư!*

Loài Kinh ngư đâu ngại dòng nước ngược,

*Nên hôm nay ta vẫn nở môi cười!
Còn thế cuộc đâu hấn gì thua được,
Mà chắc rằng ai được với ai thua?
Hơn nhau Chính nghĩa có thừa!*

Saigon 1977

Lê Phương Nguyên